

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày: 29/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thu Hồng (Giáo viên)
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 01/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 14/8/2025 đối với bị cáo:

Trần Thiện T, sinh năm 1999 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083099001569; danh chỉ bản số: 62 lập ngày 02/6/2025 tại Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long); trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thiện T1 và bà Hồ Ngọc Anh T2 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/5/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Diễm C, sinh năm 2010; nơi cư trú: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre). Vắng mặt

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre). Vắng mặt

2. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre). Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Võ Vũ L là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V. Có mặt

- Người làm chứng: Lê Thanh H2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Khoảng tháng 11/2023, Nguyễn Diễm C, sinh ngày: 20/01/2010 (tính đến ngày 24/11/2024, C 14 tuổi 10 tháng quen biết qua mạng xã hội với Trần Thiện T và có nảy sinh tình cảm với nhau. Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2024 đến ngày 24/11/2024, T đã thực hiện hành vi giao cấu với C 04 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 22 giờ 05 phút, của một ngày không xác định ở cuối tháng 7/2024, Nguyễn Diễm C nhắn tin qua mạng xã hội Zalo với Trần Thiện T hẹn T đến nhà C chở C đi chơi. T liền điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu: Suzuki, loại xe: Viva (T không nhớ rõ biển số, xe đã mất) đi từ nhà T đến nhà C rồi chở C đến nhà T. T đưa C vào khu vực nhà kho (ở phía trước Nhà số A) của gia đình T, cả hai nằm trên nệm ở giữa nhà kho, Thái xin C cho T giao cấu với C, C đồng ý nên T đã thực hiện hành vi giao cấu với C. Sau khi giao cấu xong, T và C ngủ tại nhà kho, đến khoảng 03 giờ sáng ngày hôm sau, T đưa C về nhà của C.

Lần thứ Hai: khoảng 22 giờ 05 phút, của một ngày không xác định, đầu tháng 10/2024, Trần Thiện T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Suzuki của T đi từ Nhà T ở Số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre) do ông Lê Thành H3 làm chủ do T thuê để ở đến nhà của Nguyễn Diễm C chở C đến Phòng trọ số A, Nhà T. Khi vào bên trong phòng, T và C nằm trên nệm, T xin Chi cho T giao cấu với C, C đồng ý nên T đã thực hiện hành vi giao cấu với C. Sau khi giao cấu xong, T và C ngủ tại Phòng trọ số A, Nhà T, đến khoảng 03 giờ sáng ngày hôm sau, T chở C về nhà của C.

Lần thứ Ba: khoảng 22 giờ 05 phút, một ngày không xác định, đầu tháng 11/2024, Trần Thiện T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Suzuki của T đi từ Nhà T đến nhà của Nguyễn Diễm C chở C đến Phòng trọ số A, Nhà T. Khi vào bên trong phòng, T và C nằm trên nệm, T đã thực hiện hành vi giao cấu với C. Sau khi giao cấu xong, T và C ngủ tại Phòng trọ số A, Nhà T, đến khoảng 03 giờ sáng ngày hôm sau, T chở C về nhà của C.

Lần thứ Tư: khoảng 22 giờ 05 phút, ngày 23/11/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Suzuki của T đi từ Nhà T đến nhà của Nguyễn Diễm C chở C đến Phòng trọ số A, Nhà cho thuê Hùng P, tại đây T đã thực hiện hành vi giao cấu với C. Sau khi giao cấu xong, T và C ngủ tại Phòng trọ số A, Nhà T, đến khoảng 08 giờ ngày 24/11/2024, T đưa C về nhà của C. Sau đó chị Nguyễn Thị H1 là mẹ của C phát hiện và trình báo sự việc cho Công an xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là Công an phường A, tỉnh Vĩnh Long).

Vật chứng thu giữ: thu tại Phòng số 10, Nhà T ở Số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long: Mũ lông, tóc; 01 (một) kẹp tóc màu đen; 01 (một) quần vải ngắn màu xanh; 01 (một) quần vải ngắn và 01 (một) áo vải ngắn tay màu xanh có hoa văn hình bông hoa; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, không có sim, cạnh trên và dưới của máy bị bong tróc sơn, kính bảo vệ camera sau, phía dưới bên trái bị nứt.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em Số 44-24/KLTDTE-TTPYBT ngày 25/12/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh B kết luận đối với Nguyễn Diễm C:

1. Các kết quả chính: Tỉnh, tiếp xúc tốt; Toàn thân không dấu trầy xước, không dấu bầm tụ máu; Vùng bụng, âm hộ, hai bên đùi, tầng sinh môn không phát hiện tổn thương, không bầm tụ máu; Màng trinh hình vành khăn, lỗ màng trinh 02cm, vị trí 5 giờ, 6 giờ có dấu khuyết cũ chưa tới chân màng trinh; Khẩu kính lỗ màng trinh 02cm; Định lượng Beta-hCG: <0.100mIU/ml; Siêu âm cấp cứu tại giường: chưa phát hiện bất thường trên siêu âm; Soi tìm tinh trùng: tìm không thấy.

2. Kết luận: Màng trinh vị trí 5 giờ, 6 giờ có dấu khuyết cũ chưa tới chân màng trinh; hiện tại Nguyễn Diễm C không có thai. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do bị xâm hại tình dục: Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y và giám định pháp y tâm thần. Hiện tại trên cơ thể của Nguyễn Diễm C không có thương tích để xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Kết luận giám định Số 7474/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện thấy tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo của Nguyễn Diễm C gửi giám định. Phân tích gen (ADN) từ mẫu lông, tóc (ký hiệu A2) được 01 kiểu gen trùng với kiểu gen của Trần Thiện T. Phân tích kiểu gen (ADN) từ mẫu lông, tóc (ký hiệu A3) được kiểu gen lẫn, trong đó có kiểu gen của Trần Thiện T và kiểu gen của Nguyễn Diễm C. Lưu các kiểu gen này tại Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận giám định Số 142/2025/KL-KTHS ngày 21/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) kết luận: Trích xuất dữ liệu về hình ảnh, âm thanh lưu trong điện thoại di động gửi giám định (ký hiệu A). Tất cả dữ liệu trích xuất được lưu trong 01 (một) tập tin (folder) kèm theo kết luận giám định. Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) tập tin (folder) tên: "Du lieu kem theo KLGD_142_2025.iso", dung lượng: 19,864,856,576 bytes, mã MD5: "1AE8EC837C1E28CEE0758436B4E3F3E9" (Bút lục số 112).

Nguyễn Diễm C và bà Nguyễn Thị H1 là đại diện hợp pháp của C yêu cầu Trần Thiện T bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại C và bà Nguyễn Thị H1 đã nhận được số tiền 40.000.000 đồng do bị can T bồi thường nên không yêu cầu bồi thường gì khác và yêu cầu xử lý T theo quy định pháp luật.

Ngày 19/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả cho Nguyễn Diễm C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã qua sử dụng, không có sim bên trong máy, cạnh trên và dưới của máy bị bong tróc sơn, kính bảo vệ camera sau, phía dưới bên trái bị nứt.

Đối với các vật chứng: 01 (một) kẹp tóc màu đen; 01 (một) quần vải ngắn màu xanh; 01 (một) quần vải ngắn và 01 (một) áo vải ngắn tay màu xanh có hoa văn hình bông hoa là vật dụng cá nhân của Nguyễn Diễm C, C không có yêu cầu nhận lại, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Trần Thiện T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, Kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV5 ngày 31/7/2025 của Viện kiểm sát Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng a khoản 2 Điều 145; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi”.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị phạt không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

Ghi nhận bị cáo và phía bị hại đã thỏa thuận bồi thường phần trách nhiệm dân sự với số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, phía bị hại không có yêu cầu nào khác.

Ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả cho Nguyễn Diễm C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã qua sử dụng, không có sim bên trong máy, cạnh trên và dưới của máy bị bong tróc sơn, kính bảo vệ camera sau, phía dưới bên trái bị nứt.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kẹp tóc màu đen; 01 (một) quần vải ngắn màu xanh; 01 (một) quần vải ngắn và 01 (một) áo vải ngắn tay màu xanh có hoa văn hình bông hoa của Nguyễn Diễm C.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bà là mẹ của bị hại, việc con của bà bị xâm hại thì bà không biết. Sau khi phát hiện sự việc bà có đơn tố cáo đến Cơ quan Công an. Về trách nhiệm hình sự bà yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự phía bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho phía bị hại. Phía bị hại không có yêu cầu nào khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại trình bày: Thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý nghiêm bị cáo; về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận bị cáo và phía bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2024 đến ngày 24/11/2024 Trần Thiện T đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Diễm C (tính đến ngày 24/11/2024, C 14 tuổi 10 tháng) 04 lần, trong đó 01 lần tại nhà kho của gia đình T ở Nhà số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre), 03 lần tại Phòng trọ Số A Nhà T ở Số A, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre).

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bị hại Nguyễn Diễm C (tính đến ngày 24/11/2024, C 14 tuổi 10 tháng) để thỏa mãn dục vọng bản thân của bị cáo. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân Khu vực 5-Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của bị hại để thực hiện hành vi quan hệ tình dục, đã xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển về tâm lý, sinh lý của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: “Tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Có thành tích xuất sắc trong học tập, được tặng thưởng Bằng khen”, “Có người thân có công với đất nước”, theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và mức hình phạt của khung hình phạt là nghiêm khắc đối với bị cáo nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một

thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan đến nghề nghiệp, chức vụ của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả cho Nguyễn Diễm C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã qua sử dụng, không có sim bên trong máy, cạnh trên và dưới của máy bị bong tróc sơn, kính bảo vệ camera sau, phía dưới bên trái bị nứt.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kẹp tóc màu đen; 01 (một) quần vải ngắn màu xanh; 01 (một) quần vải ngắn và 01 (một) áo vải ngắn tay màu xanh có hoa văn hình bông hoa của Nguyễn Diễm C.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và phía bị hại đã thỏa thuận bồi thường phân trách nhiệm dân sự với số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, phía bị hại không có yêu cầu nào khác.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thiện T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”;

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thiện T 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kẹp tóc màu đen; 01 (một) quần vải ngắn màu xanh; 01 (một) quần vải ngắn và 01 (một) áo vải ngắn tay màu xanh có hoa văn hình bông hoa của Nguyễn Diễm C.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thiện T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND Phường An Hội (1b);
- Bị cáo, NTGTT (4b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình